

Số: 67/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị B, sinh năm 1988. Căn cước số 0461 8801 2164, cấp ngày 29/9/2025.

Địa chỉ ĐKTT: Tổ 5, ấp Y 1, xã P, tỉnh Đ.

Địa chỉ liên hệ: Số nhà 290, ấp V, xã A, tỉnh N

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn N, sinh năm 1992. Căn cước công dân số 0870 9201 0899, cấp ngày 12/12/2022.

Địa chỉ: Tổ 5, ấp Y 1, xã P, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị B và anh Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Lê Văn N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung, chị Bé và anh Nguyễn thỏa thuận:

Anh Lê Văn N được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Lê Thị Ngọc N, sinh ngày 10/9/2009 và Lê Văn L, sinh ngày 05/4/2016 (hiện 02 con đang sống chung với anh N).

Anh Lê Văn N không yêu cầu chị Phạm Thị B cấp dưỡng nuôi 02 con trong vụ án này nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Chị Phạm Thị B có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc 02 con chung, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản chung: Chị B và anh N xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị B và anh N xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thị B và anh Lê Văn N mỗi người nộp 75.000 đồng án phí sơ thẩm (về ly hôn). Chị B tự nguyện nộp thay án phí cho anh N. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị B đã nộp theo biên lai thu số 0007961 ngày 19/5/2026 được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi khấu trừ chị B được nhận lại số tiền 150.000đ tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp,
(Giấy chứng nhận kết hôn số 26, ngày 10/3/2014);
- Lưu HSVA (Phản).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phấn